ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG TAM PHƯỚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 2852 /QĐ-UBND	*Tam Phước, ngày 14tháng 10 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Phương án sắp xếp, đổi tên Tổ nhân dân trên địa bàn khu phố Thiên Bình, phường Tam Phước

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG TAM PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 75/2026/QĐ-UBND ngày 01 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, ấp, khu phố trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Tam Phước về việc sắp xếp, điều chỉnh, đổi tên các khu phố trên địa bàn phường Tam Phước;

Căn cứ Đề án số 03/ĐA-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Tam Phước về việc sắp xếp, điều chỉnh, đổi tên các khu phố trên địa bàn phường Tam Phước;

Xét Tờ trình số 02/TTr-BĐH ngày 07 tháng 09 năm 2026 của Ban Điều hành Khu phố Thiên Bình về việc đề nghị phê duyệt phương án sắp xếp, đổi tên Tổ nhân dân;

Căn cứ Công văn số 191-CV/VP ngày 05/10/2026 của Văn phòng Đảng uỷ phường về Thông báo ý kiến của Ban Thường vụ Đảng uỷ về các nội dung trình của UBND phường tại Hội nghị ngày 05/10/2026;

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số 795/TTr-VHXH ngày 11/10/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Phương án số 01/PA-BĐH ngày 04 tháng 08 năm 2026 của khu phố Thiên Bình về việc sắp xếp Tổ nhân dân trên địa bàn khu phố Thiên Bình, với các nội dung trọng tâm sau:

1. Bố trí thành 44 Tổ nhân dân, trong đó cơ bản không thay đổi địa giới, số hộ và nhân khẩu hiện có đối với 43 Tổ nhân dân (theo nguyên trạng Tổ nhân dân cũ). Thực hiện sáp nhập một phần Tổ 15 (khu phố Long Đức 1 cũ) vào Tổ 24 (khu phố Long Đức 1 cũ) thành 01 Tổ nhân dân mới.

2. Đổi tên thống nhất và đánh số thứ tự xuyên suốt từ Tổ 01 đến Tổ 44 *(có danh sách phụ lục chi tiết kèm theo)*.

Điều 2. Giao Trưởng khu phố Thiên Bình chủ trì, phối hợp với Chi ủy Chi bộ, Ban Công tác Mặt trận khu phố tổ chức công bố rộng rãi Phương án đến 44 Tổ nhân dân. Đồng thời, phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an phường trong việc cập nhật dữ liệu dân cư, điều chỉnh giấy tờ tùy thân cho các hộ gia đình trên địa bàn nhằm bảo đảm an ninh trật tự và không gây xáo trộn đời sống, sinh hoạt của Nhân dân.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND; Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội; Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Trưởng Công an phường; Trưởng khu phố Thiên Bình và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Ủy ban MTTQVN phường và các đoàn thể;
- Chánh, Phó Chánh VP HĐND và UBND;
- Lưu: VT, VP (Đ.A.T).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG TAM PHƯỚC T. ĐỒNG NAI

Vũ Quốc Thái

PHỤ LỤC
DANH SÁCH ĐỐI CHIẾU TỔ NHÂN DÂN CŨ VÀ MỚI - KHU PHỐ THIÊN BÌNH
(Kèm theo Quyết định số: ...../QĐ-UBND ngày ..... tháng ..... năm 2026 của UBND phường Tam Phước)

TT	Tên Tổ nhân dân cũ	Thuộc Khu phố cũ	Tên Tổ nhân dân mới (Khu phố Thiên Bình)
1	Tổ 1	Long Khánh 1	Tổ 1
2	Tổ 2	Long Khánh 1	Tổ 2
3	Tổ 3	Thiên Bình	Tổ 3
4	Tổ 2	Thiên Bình	Tổ 4
5	Tổ 1	Thiên Bình	Tổ 5
6	Tổ 4	Thiên Bình	Tổ 6
7	Tổ 1	Long Đức 3	Tổ 7
8	Tổ 2A	Long Đức 3	Tổ 8
9	Tổ 2B	Long Đức 3	Tổ 9
10	Tổ 3	Long Đức 3	Tổ 10
11	Tổ 4	Long Đức 3	Tổ 11
12	Tổ 5	Long Đức 3	Tổ 12
13	Tổ 6	Long Đức 3	Tổ 13
14	Tổ 8	Long Đức 3	Tổ 14
15	Tổ 7A	Long Đức 3	Tổ 15
16	Tổ 7B	Long Đức 3	Tổ 16
17	Tổ 9	Long Đức 3	Tổ 17
18	Tổ 10A	Long Đức 3	Tổ 18
19	Tổ 10B	Long Đức 3	Tổ 19
20	Tổ 11A	Long Đức 3	Tổ 20
21	Tổ 11B	Long Đức 3	Tổ 21
22	Tổ 12	Long Đức 3	Tổ 22
23	Tổ 24 và 1 phần Tổ 15	Long Đức 1	Tổ 23
24	Tổ 17	Long Đức 1	Tổ 24
25	Tổ 19	Long Đức 1	Tổ 25
26	Tổ 14	Long Đức 1	Tổ 26
27	Tổ 27	Long Đức 1	Tổ 27
28	Tổ 16	Long Đức 1	Tổ 28
29	Tổ 18	Long Đức 1	Tổ 29
30	Tổ 20	Long Đức 1	Tổ 30
31	Tổ 21	Long Đức 1	Tổ 31
32	Tổ 23	Long Đức 1	Tổ 32
33	Tổ 22	Long Đức 1	Tổ 33
34	Tổ 25	Long Đức 1	Tổ 34

35	Tổ 14	Thiên Bình	Tổ 35
36	Tổ 13	Thiên Bình	Tổ 36
37	Tổ 12	Thiên Bình	Tổ 37
38	Tổ 11	Thiên Bình	Tổ 38
39	Tổ 9	Thiên Bình	Tổ 39
40	Tổ 10	Thiên Bình	Tổ 40
41	Tổ 8	Thiên Bình	Tổ 41
42	Tổ 7	Thiên Bình	Tổ 42
43	Tổ 6	Thiên Bình	Tổ 43
44	Tổ 5	Thiên Bình	Tổ 44

(Danh sách này gồm 44 Tổ nhân dân)